

Bản án số: 50/2023/HS-ST
Ngày 14/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Trần Văn Mỹ

2. Ông: Phạm Xuân Khoa

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Hồng Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong - Kiểm sát viên

Trong ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường nhà văn hóa UBND xã Cù Vân, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm lưu động vụ án Hình sự thụ lý số: 32/2023/TLST - HS ngày 14 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Hải Q, sinh ngày 07/10/1985.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm 3, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con ông: Trịnh Cao S, sinh năm 1958; Con bà: Đỗ Thị H, sinh năm 1963.

Gia đình có 02 chị em bị cáo là con thứ hai.

Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1991. Có 02 con, 01 con đã mất, 01 con sinh năm 2015.

Tiền án: 01. Tại Bản án số 118/2021/ HS-ST ngày 16/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Trịnh Hải Q 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, về tội: “Trộm cắp tài sản”. Đã nộp xong án phí ngày 14/02/2022.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2022 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

***. Người chứng kiến**

Bà Đoàn Thị D, sinh năm: 1960 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm 11, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả xét hỏi tại phiên tòa thì nội dung vụ án như sau:

Hồi 21 giờ 00 phút, ngày 06/12/2022, Tổ công tác Công an xã C, huyện Đ tiến hành tuần tra kiểm soát trên địa bàn xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện 01 đối tượng nam giới có biểu hiện phạm tội liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiếp cận, yêu cầu kiểm tra hành chính thì người nam giới khai nhận họ tên là Trịnh Hải Q và phát hiện tại túi áo phía trước bên trái Q đang mặc có 02 gói chất bột màu trắng, được gói bằng giấy bạc màu trắng (Q khai đây là chất ma túy, loại Heroine của Q mua về sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 02 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, được niêm phong vào phong bì ký hiệu M1; 02 bơm kim tiêm nhựa và 02 lọ thủy tinh bên trong có chứa chất lỏng, dạng dung dịch không màu, bên ngoài có ghi chữ Novocain 3%, đều chưa sử dụng (Q khai đây là dung dịch nước cất của Q) niêm phong vào phong bì ký hiệu M2.

Xác định vụ việc có dấu hiệu của tội phạm, Công an xã C đã chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng, đối tượng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo quy định.

Hồi 13 giờ 00 phút, ngày 07/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật đối với Trịnh Hải Q. Kết quả khám xét không thu giữ gì.

Hồi 11 giờ 45 phút, ngày 07/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Trịnh Hải Q (trong phong bì ký hiệu M1) có tổng khối lượng là 0,220 gam, lấy toàn bộ chất bột màu trắng niêm phong vào phong bì ký hiệu A, gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 07/KL-KTHS ngày 15/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,220 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trịnh Hải Q khai nhận như sau: Bản thân Q là người nghiện ma túy nên khoảng 19 giờ 00 phút ngày 06/12/2022, Q một mình đi bộ đến khu vực đường tàu thuộc xóm 8, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Q gặp 01 người đàn ông không quen biết và mua được của người đàn ông này 02 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000 đồng. Mua được Heroine, Q cất vào túi áo phía bên trái đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng ma túy. Đến khoảng 20 giờ 50 phút, cùng ngày, khi Q đi đến khu vực xóm 11, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì bị Tổ công tác công an xã C phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu A (mẫu vật còn lại sau giám định); 01 phong bì niêm phong ký hiệu B (vỏ giấy và vỏ phong bì niêm phong

ký hiệu M1) và 01 phong bì niêm phong ký hiệu M2 (gồm: 02 bơm kim tiêm nhựa và 02 lọ thủy tinh bên trong chứa chất lỏng, dạng dung dịch không màu, bên ngoài có chữ Novocain 3%, đều chưa qua sử dụng). Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 37/ CT-VKSĐT ngày 14/3/2023 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Trịnh Hải Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Kết thúc phần tranh tụng, đại diện VKSND huyện Đại Từ giữ nguyên cáo trạng, đã luận tội đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Hải Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Hải Q mức án từ 24 đến 30 tháng tù, chuyển 12 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 118/2021/HS-ST ngày 16/11/2021 thành án giam và tổng hợp, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án từ 36 đến 42 tháng tù giam.

Về phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A (mẫu vật còn lại sau giám định); 01 phong bì niêm phong ký hiệu B (vỏ giấy và vỏ phong bì niêm phong ký hiệu M1) và 01 phong bì niêm phong ký hiệu M2 (gồm: 02 bơm kim tiêm nhựa và 02 lọ thủy tinh bên trong chứa chất lỏng, dạng dung dịch không màu, bên ngoài có chữ Novocain 3%, đều chưa qua sử dụng)

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định sung công quỹ nhà nước.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên; VKS nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Hải Q khai nhận Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 06/12/2022 tại xóm 11, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Trịnh Hải Q có hành vi tàng trữ 0,220 gam chất ma túy, loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Công an xã C phát hiện, bắt giữ và thu giữ vật chứng.

Lời khai nhận của Trịnh Hải Q phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến; vật chứng thu giữ, kết luận giám định.

Như vậy hành vi tàng trữ 0,220 gam Heroine của Trịnh Hải Q đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật như sau:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm vào mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

c) Heroine..... có khối lượng từ 0,1 gam đến 05 gam.

.....

[3]. Xét tính chất hành vi:

Xét về tính chất hành vi của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc dược của nhà nước nói chung và chất ma túy nói riêng, hành vi đó không những làm ảnh hưởng tới sức khỏe con người mà còn ảnh hưởng và suy hao kinh tế là một trong những nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác nên cần xử lý nghiêm minh mới bảo đảm tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình là “*Tái phạm*” quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, được nuôi ăn học, có đầy đủ nhận thức các việc làm đúng sai. Năm 2021 đã bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản bản án chưa được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà vẫn lao vào con đường nghiện chất ma túy trở thành gánh nặng cho gia đình và xã hội nên cần xử lý nghiêm.

[5]. Về hình phạt: Căn cứ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX thấy, bị

cáo phạm tội trong thời gian thử thách của án treo nên cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, đồng thời cần chuyển hình phạt tù cho hưởng án treo của bản án trước thành án giam cộng với hình phạt của bản án xét xử ngày hôm nay và buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả 02 bản án mới đảm bảo đúng quy định của pháp luật và tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện, không có tài sản riêng, không có việc làm ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

[7]. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A (mẫu vật còn lại sau giám định); 01 phong bì niêm phong ký hiệu B (vỏ giấy và vỏ phong bì niêm phong ký hiệu M1) và 01 phong bì niêm phong ký hiệu M2 (gồm: 02 bơm kim tiêm nhựa và 02 lọ thủy tinh bên trong chứa chất lỏng, dạng dung dịch không màu, bên ngoài có chữ Novocain 3%, đều chưa qua sử dụng).

[8]. Về nguồn gốc chất Heroine: Q khai nhận mua của 01 người đàn ông không quen biết tại khu vực đường tàu thuộc xóm 8, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Do không xác định được lai lịch của những người đàn ông trên, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 Điều 47 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 BLHS; Điều 106 Điều 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Hải Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Hải Q 30 (*Ba mươi*) tháng tù; chuyển 12 (*mười hai*) tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 118/2021/HS-ST ngày 16/11/2021 thành án giam, tổng hợp bản án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 42 (*Bốn mươi hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ 07/12/2022;

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung cho bị cáo Q.

3. Quyết định tạm giam bị cáo Trịnh Hải Q 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

4. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A (mẫu vật còn lại sau giám định); 01 phong bì niêm phong ký hiệu B (vỏ giấy và vỏ phong bì niêm phong ký hiệu M1) và 01 phong bì niêm phong ký hiệu M2 (gồm: 02 bơm kim tiêm nhựa và 02 lọ thủy tinh bên trong chứa chất lỏng, dạng dung dịch không màu, bên ngoài có chữ Novocain 3%, đều chưa qua sử dụng).

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như trong mô tả tại quyết định chuyển vật chứng số 34/QĐ-VKSĐT ngày 14/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ)

5. Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Hải Q phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên (1b);
- Công an huyện Đại Từ (3b);
- VKSND huyện Đại Từ (1b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên (1b);
- Chi cục THADS huyện Đại Từ (1b);
- THAHS (2b);
- Bị cáo (1b);
- Thông báo cho UBND xã;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Kao Hoàng